

Bản án số: 163/2020/HS- PT

Ngày: 17 - 11 -2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Khánh Hồng

*Các thẩm phán:* 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Ông Lương Văn Hiến

**- Thư ký phiên toà:** Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Thu Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 146/2020/TLPT-HS ngày 02/11/2020 do có kháng cáo của các bị cáo và của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

**\* Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Phạm Minh C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/3/1979; nơi cư trú: ĐKHKT và chỗ ở: xóm LM, xã ĐĐ, huyện PL, Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Minh H (đã chết) và bà Hoàng Thị V (đã chết); gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ tám; có vợ là: Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 (đã ly hôn); chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định số 0033139 ngày 31/12/2019 của Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; (có mặt).

2. Họ và tên: **Phạm Xuân Th**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/3/1979; nơi cư trú: ĐKHKT và chỗ ở: xóm LM, xã ĐĐ, huyện PL, Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Minh H (đã chết) và bà Hoàng Thị V (đã chết); gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; đã có vợ và 2 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định số 0033138 ngày 31/12/2019 của Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt vi phạm

hành chính về hành vi đánh nhau; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Kim T1, Luật sư Văn phòng Luật sư An Toàn, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên.(có mặt).

**\* Bị hại có kháng cáo:** Anh Bùi Văn B, sinh năm 1989, địa chỉ: xóm LC 2, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 16/12/2019, tại tổ dân phố CT, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, Phạm Xuân Th, Bùi Văn B, Bùi Thanh Ng, Ma Đại C1 ngồi uống nước nói chuyện tại quán của chị Nguyễn Thị H1. Trong lúc nói chuyện tán gẫu, giữa T2 và C1 đã xảy ra xung đột về khẩu ngữ với nhau, dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại, cãi chửi rồi xông vào xô xát nhau. T2 liền cầm 01 chiếc điều cày dài bằng tre tại bàn uống nước chọc vào cổ của C1 làm xây xước da. C1 giằng được chiếc điều cày và vụt một nhát vào đùi phải của T2. T2 liền nhặt ½ viên gạch ném về phía C1 nhưng không trúng. Thấy vậy, B tham gia khuyên can T2. Tuy nhiên, T2 không kiềm chế được nên quay sang cãi chửi nhau với B. Mọi người ở quán can ngăn, sự việc giữa hai người tạm chấm dứt. Anh B đi bộ qua đường Quốc lộ 3 để đón xe ô tô đi làm. Do bức tức sự việc trên, T2 đã gọi điện thoại kể lại sự việc cho em trai là Phạm Minh C biết, mục đích gọi C đến để đánh anh Bùi Văn B và anh Ma Đại C1.

Khoảng 08 giờ 40 phút, C đang uống thuốc điều trị cai nghiện Methadone tại Trung tâm y tế dự phòng huyện Phú Lương, biết được thông tin trên liền điều khiển xe mô tô BKS: 20F4-2803, nhãn hiệu HADOSIVA mang theo 01 mảnh gỗ dài 65cm đường kính khoảng 03cm và để ở giá để hàng đến quán nước chị H1. Đến nơi, C cầm đoạn mảnh gỗ ở tay trái hỏi T2: “Đ.mẹ thằng nào đánh anh tao...?”. T2 liền chỉ về phía anh B đang đi bộ từ phía bên kia đường Quốc lộ 3 sang phía quán của chị H1 và nói “Thằng kia...”. Lập tức, C cầm đoạn mảnh gỗ bằng tay trái xông vào vụt hai nhát vào anh B, nhát thứ nhất về phía đầu của anh B, bị đánh anh B đưa tay trái ra đỡ nhưng vẫn bị vụt trúng vào vào đầu, đoạn gỗ vỡ làm hai mảnh. C tiếp tục vụt nhát thứ hai trúng vào gò má phải của anh B, làm anh B bị thương bỏ chạy vào hướng cổng phụ chợ Đ. C cầm mảnh gỗ tiếp tục đuổi theo nhưng không đuổi kịp. C quay lại quán chị H1 hỏi T2 là “Còn ai nữa”. T2 chỉ tay về anh C và anh Ng. Lập tức C lại xông vào cầm mảnh gỗ vụt vào đầu anh Ng, làm anh Ng bị thương nhẹ. Nhiều người xông vào can ngăn, sự việc được chấm dứt. Anh B được đưa đến Bệnh viện A Thái Nguyên điều trị từ ngày 16/12/2019 đến ngày 31/12/2019 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 34/TgT ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thái Nguyên đối với anh Bùi Văn B, kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy xương gò má cung tiếp (P); vỡ thành trước, thành sau xoang hàm bên (P); có 02 sẹo mổ vùng mặt KT nhỏ; có 01 sẹo vết thương phần mềm vùng đầu KT nhỏ. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương

*tích gây nên hiện tại là: 20%. Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật tày”.*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Phạm Xuân Th và Phạm Minh C đã tự nguyện bồi thường số tiền 11.000.000 đồng cho anh Bùi Văn B. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Bùi Văn B không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Phạm Minh C, Phạm Xuân Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2020; xử phạt bị cáo Phạm Xuân Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 29/9/2020 bị cáo Phạm Xuân Th kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngày 09/10/2020 bị cáo Phạm Minh C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên xác định các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sau khi xét xử sơ thẩm tiếp tục được người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét toàn diện vụ án, có căn cứ giảm hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh C, Phạm Xuân Th và kháng cáo của bị hại Bùi Văn B, sửa bản án sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo C từ 18 đến 21 tháng tù; phạt bị cáo T2 từ 12 đến 15 tháng tù. Do các bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh của 2 bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo, trình độ văn hóa thấp, sau khi phạm tội đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, người bị hại có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh C, Phạm Xuân Th và bị hại Bùi Văn B, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo C 15 tháng tù và xử phạt bị cáo T2 9 tháng tù.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo Phạm Minh C, Phạm Xuân Th xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh C, Phạm Xuân Th và của người bị hại Bùi Văn B đều làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại vắng mặt nhưng tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho 2 bị cáo. Xét thấy, sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng; kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 40 phút ngày 16/12/2019, tại quán nước của chị Nguyễn Thị H1 ở tổ dân phố Cầu Trắng, thị trấn Đu, Phú Lương, do mâu thuẫn cá nhân giữa Phạm Xuân Th và anh Bùi Văn B nên T2 gọi điện thoại cho Phạm Minh C (*là em sinh đôi của T2*) đến với mục đích để C đánh anh B. Khi đến, C cầm 01 đoạn mảnh gỗ dài 65cm đường kính khoảng 03cm. C hỏi T2 bị ai đánh, T2 liền chỉ về phía anh B với mục đích để C đánh anh B, C liền cầm đoạn mảnh gỗ (*là hung khí nguy hiểm*) vụt hai nhát vào đầu và gò má phải của anh B, gây thương tích cho anh B với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Minh C, Phạm Xuân Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo và của người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cho các bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội, trở thành người công dân có ích.

Các bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn nộp tiền án phí là đối tượng được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

Xét lời đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần lời đề nghị nêu trên.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh C, Phạm Xuân Th và kháng cáo của người bị hại Bùi Văn B, sửa bản án sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

1/ Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Minh C 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2020.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Th 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2/ Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Phạm Minh C, Phạm Xuân Th.

3/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí: Các bị cáo C và T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Công an T. Thái Nguyên;
- TAND H. Phú Lương, T. Thái Nguyên;
- VKSND H. Phú Lương, T. Thái Nguyên;
- THADS H. Phú Lương, T. Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Khánh Hồng**